

Số: 427/2025/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 183/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Ma Văn B**, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Đồng Chùa 1, xã Tân Thanh, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị **Ngàn Thị H**, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đồng Chùa 1, xã Tân Thanh, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ma Văn B và chị Ngàn Thị H. (Giấy chứng nhận kết hôn số 66 ngày 01/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nay là Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Ma Minh Nhật, sinh ngày 16/05/2012 cho anh Ma Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Ngàn Thị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Ma Văn B và chị Ngân Thị H đều xác định tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Anh Ma Văn B và chị Ngân Thị H đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Ma Văn B tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0000784 ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Ma Văn B số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Ngân Thị H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Tân Thanh, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Thị Huệ